TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10/10/2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Danh Tuất.

2. Bà Phùng Thị Khánh Vân.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 10 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 229/2023/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 57/2023/QĐST – HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Lộc H, sinh năm: 1990 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Lê Lộc H trình bày:

Ông Lê Lộc H và bà Nguyễn Thị Thu T xây dựng gia đình vào năm 2012 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, hôn nhân là trên cơ sở tự nguyện.

Cuộc sống chung giữa ông H và bà T hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Ông H và bà T đã cố gắng giải quyết những mâu thuẫn giữa vợ chồng nhưng tình hình vẫn không có gì thay đổi,

mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Ông H và bà T ly thân từ năm 2020 cho đến nay, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm gì đến nhau, không còn tình cảm cũng không lệ thuộc về kinh tế.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông H yêu cầu ly hôn với bà T.

- Về con chung: Ông H và bà T có 02 con chung tên Lê Nguyễn Gia B, sinh ngày 12/4/2013 và Lê Nguyễn An K, sinh ngày 18/9/2021. Ông H đồng ý để bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, ông H cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng/cháu. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 dương lịch hàng tháng. Cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 9/2023. Ông H đang làm công nhân, thu bình mỗi tháng 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng).

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập bà Nguyễn Thị Thu T đến tham gia hòa giải nhiều lần nhưng bà T vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Do đó, Tòa án lập biên bản về việc vắng mặt đương sự không tiến hành hòa giải được để có cơ sở cho việc giải quyết vụ án. Tại các phiên tòa bà T đều vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Quan hệ tranh chấp: Ông Lê Lộc H yêu cầu ly hôn, giải quyết con chung với bà Nguyễn Thị Thu T đây là quan hệ pháp luật ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn bà Nguyễn Thị Thu T có nơi cư trú tại huyện X, theo điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Về việc vắng mặt của đương sự: Trong quá trình tham gia tố tụng bà Nguyễn Thị Thu T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà T vắng mặt không có lý do, ông Lê Lộc H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Vì vậy, việc xét xử vắng mặt ông H, bà T là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc tham gia phiên tòa của Kiểm sát viên: Theo Công văn số 133/CV – VKS ngày 14/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, về việc Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa, vì lý do công tác Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc không cử Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Căn cứ quy định tại Điều 232 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử khi Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Lộc H xây dựng gia đình với bà Nguyễn Thị Thu T vào năm 2012 có đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 185/12, quyển số 02/2012 đăng ký ngày 29/10/2012 tại UBND xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), xét đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Ông H cho rằng cuộc sống chung giữa ông H và bà T hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông H và bà T bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Ông H và bà T đã cố gắng giải quyết những mâu thuẫn giữa vợ chồng nhưng tình hình vẫn không có gì thay đổi, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng.

Kết quả xác minh tại địa phương: Về tình trạng hôn nhân giữa ông Lê Lộc H và bà Nguyễn Thị Thu T có xảy ra mâu thuẫn gì hay không thì địa phương không biết, do không có sự trình báo cũng không hòa giải ở cơ sở. Hiện nay, ông H và bà T không còn chung sống với nhau, bà T cùng 02 con đang sống cùng với cha mẹ của ông H tại ấp B, xã B, huyện X, còn ông H đi làm ăn tại Bình Dương. Nay ông H yêu cầu ly hôn với bà T, địa phương không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của ông H cho thấy: Sau khi mâu thuẫn xảy ra, lẽ ra ông H và bà T phải cùng tìm cách khắc phục những mâu thuẫn của vợ chồng để cuộc sống chung được hạnh phúc và cùng nhau chăm sóc, nuôi dạy con cái nhưng từ năm 2020 đến nay, ông H và bà T ly thân, mạnh ai nấy sống vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau, theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì "*1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình – 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác"*. Sau khi ông H gửi đơn, Tòa án đã tiến hành nhiều phiên hòa giải nhằm đoàn tụ vợ chồng nhưng không thể hòa giải được, bà T vắng mặt không lý do, ông H vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với bà T.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, tình cảm vợ chồng giữa ông H và bà T thật sự không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông H đối với bà T.

[3] Về con chung: Ông Lê Lộc H và bà Nguyễn Thị Thu T có 02 con chung tên Lê Nguyễn Gia B, sinh ngày 12/4/2013 và Lê Nguyễn An K, sinh ngày 18/9/2021. Ông H đồng ý để bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, ông H cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng/cháu. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 dương lịch hàng tháng. Đợt cấp dưỡng đầu tiên bắt đầu từ ngày 10/9/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Xét yêu cầu của ông H thì thấy: 02 con chung hiện nay đang sinh sống cùng bà T, xét nguyện vọng của con chung tên Lê Nguyễn Gia B, cháu có nguyện vọng

được sinh sống cùng bà T. Đối với con chung tên Lê Nguyễn An K, sinh ngày 18/9/2021, xét đến thời điểm Tòa án xét xử, con chung tên K chưa đủ 36 tháng tuổi nên theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 *"Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con"*. Mặt khác, từ khi ông H nộp đơn, Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án cho đến nay, bà T không thể hiện ý kiến của mình về việc ông H đồng ý để bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Do đó, để tránh xáo trộn cuộc sống của các con chung, Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ông H tự nguyện cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng/cháu, việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 9/2023, cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Xét đây là sự tự nguyện của ông H nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Hiện tại bà T chưa có ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án chưa xem xét. Nếu sau này các bên có tranh chấp về vấn đề nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Lộc H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội, ông Lê Lộc H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84, Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Lộc H đối với bà Nguyễn Thị Thu T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Lộc H được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thu T.

2. Về con chung: Ông Lê Lộc H và bà Nguyễn Thị Thu T có 02 con chung tên Lê Nguyễn Gia B, sinh ngày 12/4/2013 và Lê Nguyễn An K, sinh ngày 18/9/2021. Giao 02 con chung tên Lê Nguyễn Gia B và Lê Nguyễn An K cho bà Nguyễn Thị Thu T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung của ông Lê Lộc H, mỗi con chung 3.000.000đ (Ba triệu

đồng)/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện vào ngày 10 dương lịch hàng tháng. Đợt cấp dưỡng đầu tiên từ ngày 10 tháng 09 năm 2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Ông Lê Lộc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tính theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Lộc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Ông Lê Lộc H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011993 ngày 04/7/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông H còn phải nộp thêm số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- UBND xã Bình Châu;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thảo